TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 85/2024/QĐST-HNGĐ	*Bình Chánh, ngày 29 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 32/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông **Thái Thanh H**, sinh năm: 1961.

Địa chỉ: xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà **Trần Thị M**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: xã Tân Nhựt, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 12 ngày 20/6/1997. Do đó hôn nhân của ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M là hợp pháp.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M yêu cầu Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con được thể hiện tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 19 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M thuận tình ly hôn với nhau.

Giấy chứng nhận kết hôn số 12 do Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, Quận 7 cấp cho ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M vào ngày 20/6/1997 không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Tòa án ban hành quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M xác nhận có 05 (năm) con chung tên Thái My Nguyệt H, giới tính: nữ, sinh ngày 05/10/1998 (đã trưởng thành); Thái Thanh Hà T, giới tính: nam, sinh ngày 06/12/2000 (đã trưởng thành); Thái Nguyệt Như Y1, giới tính: nữ, sinh ngày 10/10/2006; Thái Thanh Hữu Đ, giới tính: nam, sinh ngày 09/01/2009 và Thái Thanh Huệ H1, giới tính: nữ, sinh ngày 31/12/2011

Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M cùng thỏa thuận giao 03 (ba) trẻ Thái Nguyệt Như Y1, Thái Thanh Hữu Đ và Thái Thanh Huệ H1 cho bà Trần Thị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục.

Ông Thái Thanh H không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Thái Thanh H có quyền tới lui thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở, vì lợi ích con chung, khi cần thiết các bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con sau này theo quy định tại Điều 83, Điều 84 và Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó theo quy định tại Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M đều xác nhận không có nên Tòa không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M đều xác nhận không có nên Tòa không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M mỗi người chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M đã nộp theo biên lai thu tiền số 0033011 ngày 03/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh. Ông Thái Thanh H và bà Trần Thị M đã nộp đầy đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự (4);
- VKSND huyện Bình Chánh (2);
- CCTHADS huyện Bình Chánh (1);
- UBND phường Tân Hưng (1);
- Lưu: VP, hồ sơ (2).

THẨM PHÁN

Phạm Thị Kim Định